TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CAM RANH** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 93/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 21/12/2022
V/v "Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAM RANH, TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiếu

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Hữu Xuân Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cam Ranh tham gia phiên tòa: Ông Bùi V Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục rút gọn vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 191/2022/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 11 năm 2022 về "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục rút gọn số 96/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 12 tháng 12 năm 2022, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Trần Thanh Th, sinh năm: 1988; Nơi cư trú: Ấp Phú Qu, xã NP, huyện MT, tỉnh Vĩnh Long. (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Quang L, sinh năm: 1996; Nơi cư trú: Thôn QP, xã CTN, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Nguyên đơn trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thanh Th và ông Nguyễn Quang L tự nguyện tìm hiểu và chung sống từ năm 2007 và được Ủy ban nhân dân xã NP, huyện MT, tỉnh Vĩnh Long cấp giấy chứng nhận kết hôn số 23, ngày 22 tháng 3 năm 2017.

Sau khi kết hôn bà và ông L về sinh sống tại Thôn QP, xã CTN, thành phố C. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hòa thuận nhưng đến tháng 6/2017, vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, thường xuyên kình cãi, mân thuẫn ngày càng trầm trọng. Bà Th cho rằng nguyên nhân mâu thuẫn do không hòa hợp về tính cách, không tìm được tiếng nói chung. Nguyên đơn nhận thấy cuộc sống chung không hạnh phúc, tình cảm vợ chồng không còn, vợ chồng không còn chung sống với nhau nữa nên yêu cầu được ly hôn.

- Về con chung: Có 01 con chung là Nguyễn Kiến V (sinh ngày 22/02/2017), nguyên đơn yêu cầu nuôi con chung, không yêu cầu giải quyết việc cấp dưỡng.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Nguyên đơn khai không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn vắng mặt và không thể hiện ý kiến.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cam Ranh phát biểu quan điểm: Đề nghị chấp nhận các yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, bà Trần Thanh Th và ông Nguyễn Quang L được ly hôn. Về con chung: Giao con chung là Nguyễn Kiến V (sinh ngày 22/02/2017) cho bà Trần Thanh Th trực tiếp nuôi dưỡng sau khi ly hôn, nguyên đơn không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét. Tài sản chung, nợ chung: đương sự không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định:

[1] *Về tố tụng:* Tại phiên tòa, nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn đã được triệu tập hợp lệ mà vẫn vắng mặt. Do vậy, căn cứ vào khoản 1 Điều 320 Bộ luật tố tụng dân sự, quyết định tiến hành xét xử vắng mặt đối với nguyên đơn và bị đơn.

Quá trình thụ lý và giải quyết vụ án, xét thấy vụ án có tình tiết đơn giản, quan hệ pháp luật rõ ràng, các đương sự có nơi cư trú, địa chỉ ổn định. Nguyên đơn không yêu cầu bị đơn thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng đối với con chung. Tài liệu chứng cứ nguyên đơn cung cấp đã đầy đủ đảm bảo cho việc giải quyết vụ án nên Tòa án đã thụ lý và giải quyết vụ án theo thủ tục rút gọn theo khoản 1 Điều 317 Bộ luật tố tụng dân sự. Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử vụ án cũng không phát sinh thêm tình tiết mới nào khác để làm căn cứ cho việc chuyển vụ án sang giải quyết theo thủ tục thông thường theo quy định tại khoản 3 Điều 317 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] *Về quan hệ hôn nhân*: Bà Trần Thanh Th và ông Nguyễn Quang L kết hôn trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã NP, huyện MT, tỉnh Vĩnh Long cấp giấy chứng nhận kết hôn số 23, ngày 22 tháng 3 năm 2017. Đây là hôn nhân hợp pháp. Qua lời khai của nguyên đơn, Hội đồng xét xử thấy rằng: quan hệ hôn nhân giữa nguyên đơn và bị đơn không hạnh phúc, có nhiều mâu thuẫn và hiện nay nguyên đơn khẳng định không còn tình cảm với bị đơn nên xin ly hôn. Như vậy, mục đích hôn nhân của nguyên đơn và bị đơn không đạt được, cuộc sống chung không thể kéo dài, yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn cho ly hôn.

[3] *Về con chung:* Có con chung là Nguyễn Kiến V (sinh ngày 22/02/2017). Xét cháu còn nhỏ, cần sự chăm sóc của mẹ, nên chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, giao con chung cho bà Trần Thanh Th trực tiếp nuôi dưỡng sau khi ly hôn là phù hợp. Về việc cấp dưỡng nuôi con chung: nguyên đơn không có yêu cầu nên không xem xét.

[4] *Về tài sản chung, nợ chung:* Về tài sản chung không có yêu cầu nên không xem xét, giải quyết. Về nợ chung, nguyên đơn khai không có nợ chung và không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

[5] *Án phí:* Do vụ án được thụ lý, giải quyết theo thủ tục rút gọn nên nguyên đơn phải nộp 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm về "Ly hôn".

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng:

- Điều 56, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân gia đình;

- Các Điều 147, 266, 316, 317, 320 và 322 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

1/ *Về quan hệ hôn nhân*: Bà Trần Thanh Th và ông Nguyễn Quang L được ly hôn.

2/ Về con chung:

- Giao con chung tên là Nguyễn Kiến V (sinh ngày 22/02/2017) cho bà Trần Thanh Th trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục sau khi ly hôn.

- Về việc cấp dưỡng nuôi con chung: không có yêu cầu nên không xét.

- Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như mức cấp dưỡng nuôi con. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp chăm sóc nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung.

3/ *Về tài sản chung, nợ chung:* Về tài sản chung không có yêu cầu nên không xem xét, giải quyết. Về nợ chung, nguyên đơn không có nợ chung và không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

4/ *Án phí*: Bà Trần Thanh Th phải chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 150.000

đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2022/0000284 ngày 10/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cam Ranh. Bà Trần Thanh Th đã nộp đủ tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

5/ *Quy định*:

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

6/ Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo trong hạn 07 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND TP. Cam Ranh;
- CC THADS TP. Cam Ranh;
- UBND xã NP, huyện MT, tỉnh Vĩnh Long;
- Các đương sự;
- Lưu án V, hồ sơ.

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thu Hiếu